

Số: 285/2017/QĐST-HNGĐ

Xuyên Mộc, ngày 03 tháng 10 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 419/2017/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 9 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm: 1988.

Địa chỉ: Thôn H (nay là thôn HT), xã T, huyện HT, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: Bà Thái Thị Kim M, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Tổ 1, ấp TN, xã BC, huyện XM, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều: 55, 57, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông Nguyễn Ngọc T và bà Thái Thị Kim M

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Ông Nguyễn Ngọc T và bà Thái Thị Kim M thuận tình ly hôn.

Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân ông Nguyễn Ngọc T và bà Thái Thị Kim M có 02 con chung là Nguyễn Thái Ngọc N, sinh ngày 20/01/2011 và Nguyễn Thái Anh T, sinh ngày 08/5/2013.

Khi ly hôn thì ông T và bà M thoả thuận giao cả hai cháu Nguyễn Thái Ngọc N và Nguyễn Thái Anh T cho bà Thái Thị Kim M trực tiếp nuôi dưỡng; Ông

Nguyễn Ngọc T cấp dưỡng nuôi con mỗi cháu 1.000.000đ/tháng cho đến khi cháu M và cháu T đủ 18 tuổi. Thời điểm cấp dưỡng từ tháng 10/2017.

“Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015”

Ông Nguyễn Ngọc T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Ông Nguyễn Ngọc T và bà Thái Thị Kim M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Ông Nguyễn Ngọc T và bà Thái Thị Kim M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Ông Nguyễn Ngọc T tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0009078 ngày 19/9/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Ông T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Xuyên Mộc;
- Chi cục THADS huyện Xuyên Mộc;
- UBND xã BC;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Văn Duy